ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 51 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 29 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 *(sau đây gọi là Chiến lược)*. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi

Kế hoạch được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

- Cải thiện chất lượng cuộc sống của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh, đảm bảo người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, an sinh xã hội và cơ hội phát triển toàn diện, liên tục và bền vững.

- Tăng cường năng lực mạng lưới y tế cơ sở trong quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc ban đầu và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; mở rộng các mô hình chăm sóc dài hạn, chăm sóc tại nhà, chăm sóc ban ngày dựa vào cộng đồng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe, sàng lọc nguy cơ và theo dõi tình trạng sức khỏe người cao tuổi.

- Phát huy vai trò, kinh nghiệm và tri thức của người cao tuổi trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi

chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người có nghĩa vụ phụng dưỡng, người cao tuổi dân tộc thiểu số.

- Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng và các tổ chức xã hội trong chăm sóc người cao tuổi; tăng cường phối hợp liên ngành nhằm tạo môi trường sống an toàn, thân thiện và hỗ trợ người cao tuổi hòa nhập, tham gia các hoạt động xã hội phù hợp với khả năng.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2030 và giai đoạn 2031 - 2035 (Chi tiết kèm theo phụ lục chỉ tiêu).

b) Định hướng đến năm 2045

Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống cơ chế, chính sách về người cao tuổi theo hướng đầy đủ, đồng bộ, toàn diện, hiện đại, bền vững, đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội; tạo điều kiện bảo vệ, chăm sóc và phát huy hiệu quả, tiềm năng, vị thế, vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi.

2. Các hoạt động chủ yếu

2.1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Nội dung

- Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở trạm y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 60 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, cộng tác viên thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

- Phối hợp bổ sung, hoàn thiện nhiệm vụ của trạm y tế trong chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe, tuyên truyền phòng chống bệnh mạn tính, hướng dẫn kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng như câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; phát triển mạng lưới tình nguyện viên hỗ trợ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi.

- Phối hợp triển khai thí điểm các mô hình xã, phường thân thiện với người cao tuổi; tham gia xây dựng, thử nghiệm các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày theo hướng xã hội hóa; ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư ngân sách cho chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; giai đoạn 2031 – 2035 và định hướng đến năm 2045.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Mặt trân, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.2. Phát huy vai trò của người cao tuổi

a) Nội dung

- Tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, văn nghệ, chính trị, xã hội tại địa phương; người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số để xây dựng khóm, ấp văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc.

- Phát huy vai trò của người cao tuổi trong giữ gìn văn hóa địa phương, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, trong bảo vệ an ninh tổ quốc.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Hội người cao tuổi tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Y tế; các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.3. Trợ giúp tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao

a) Nội dung

- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường xây dựng, hoàn thiện và phát huy công năng của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tiếp tục phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng, củng cố, phát huy hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, thể thao, Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; quan tâm bố trí địa điểm, thời gian nhằm thu hút người cao tuổi tham gia.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ nhân dân, trong đó quan tâm đối tượng là người cao tuổi; hỗ trợ, giảm giá dịch vụ cho người cao tuổi khi họ tham gia các hoạt động, dịch vụ văn hóa, thể thao.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Hội Người cao tỉnh; các sở, ban, ngành, Mặt trận đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.4. Phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng

a) Nội dung

- Quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi công lập và ngoài công lập. Trong đó, chú trọng nâng cấp, mở rộng và phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội công lập, khuyến khích xã hội hóa đầu tư nâng cấp cơ sở trợ giúp xã hội đảm bảo đủ năng lực, quy mô và đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở trợ giúp xã hội đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Các cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện tốt các tiêu chuẩn và quy trình theo quy định, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ đối với người cao tuổi; khuyến khích và thực hiện thí điểm ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần đối với khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể và đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.5. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở

a) Nội dung

- Thực hiện chính sách dạy nghề, việc làm, chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi; tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện hỗ trợ thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý.

- Xây dựng mô hình điểm sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

- Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, tham mưu nâng mức chuẩn trợ cấp xã hội theo khả năng ngân sách, giá tiêu dùng và tương quan chính sách đối với các nhóm đối tượng khác.

- Xây dựng mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ trì nội dung về đào tạo nghề, hướng nghiệp); Sở Nội vụ (chủ trì nội dung về lao động việc làm); Sở Xây dựng (chủ trì nội dung về nhà ở xã hội).

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.6. Trợ giúp tham gia các hoạt động du lịch

a) Nội dung

- Tăng cường quảng bá sản phẩm du lịch, cơ sở lưu trú, dịch vụ lữ hành phục vụ nhu cầu du lịch của người cao tuổi.

- Thực hiện giảm giá vé tham quan, du lịch cho người cao tuổi.

- Bồi dưỡng, tập huấn hướng dẫn viên kỹ năng hướng dẫn người cao tuổi tham gia khi hoạt động du lịch.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.7. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

a) Nội dung

- Duy trì, phát triển và nâng cấp các cổng, trang tin điện tử trên địa bàn tỉnh hỗ trợ phù hợp cho người cao tuổi tiếp cận.

- Tích cực áp dụng các công nghệ, công cụ, biên soạn tài liệu phục vụ hướng dẫn, đào tạo người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.8. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

a) Nội dung

- Tăng cường thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường trên địa bàn tỉnh, ưu tiên những nơi có nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội người cao tuổi các cấp, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Tích cực truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ thích hợp.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.9. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

a) Nội dung

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ thông tin giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.10. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội

a) Nội dung

- Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội; đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho 1.200 lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên cơ sở trợ giúp xã hội (bình quân 120 người/năm).

- Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; cung cấp các video dạy kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

- Tổ chức cho cán bộ, nhân viên cơ sở trợ giúp xã hội đi khảo sát thực tế học tập các mô hình chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại các tỉnh lân cận.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.11. Truyền thông về người cao tuổi

a) Nội dung

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các hình thức tuyên truyền hiệu quả khác như: hội nghị, hội thảo, băng rôn, in ấn tờ rơi, áp phích, ấn phẩm,...

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi vào các đợt sơ kết, tổng kết.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.12. Giám sát, đánh giá

a) Nội dung

- Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch và đánh giá kết quả, tác động của Chương trình.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giữa kỳ và cuối kỳ làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý thông tin người cao tuổi.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Hội Người cao tỉnh; các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.13. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức Hội người cao tuổi

a) Nội dung

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ hoạt động của Hội người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục duy trì và phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp, đánh giá việc thực hiện Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn quản lý; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Hội người cao tuổi tỉnh; các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người cao tuổi

a. Phòng và khám bệnh định kỳ

Tổ chức khám sàng lọc định kỳ tại trạm y tế xã, phường về các bệnh phổ biến ở người cao tuổi (tăng huyết áp, tiểu đường, loãng xương, thoái hóa khớp…).

Xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân cho người cao tuổi, cập nhật liên tục.

b. Tăng cường Y tế cơ sở

Nâng cao năng lực trạm y tế xã, phường: trang thiết bị đo huyết áp, máy đo đường huyết, máy đo loãng xương…

Đào tạo nhân lực y tế cơ sở: kỹ năng giao tiếp, khám lâm sàng, theo dõi bệnh mạn tính.

2. Phát triển chăm sóc tại nhà và chăm sóc dài hạn

a. Mô hình chăm sóc tại nhà

Xây dựng đội ngũ chăm sóc người cao tuổi tại nhà do xã, phường phối hợp với y tế cơ sở.

Đào tạo chăm sóc cơ bản: đo huyết áp, thay băng, hỗ trợ vận động, chăm sóc tâm lý.

b. Mô hình trung tâm chăm sóc dài hạn

Khuyến khích hợp tác công – tư để phát triển các cơ sở chăm sóc dài hạn (nhà dưỡng lão, trung tâm phục hồi chức năng).

Hỗ trợ ưu đãi cho doanh nghiệp, tổ chức tham gia dịch vụ này.

3. Tập trung chăm sóc sức khỏe tinh thần

a. Hoạt động cộng đồng

Tổ chức câu lạc bộ người cao tuổi, hoạt động văn hóa – thể thao – sinh hoạt cộng đồng đều đặn.

Tư vấn tâm lý, hỗ trợ hòa nhập xã hội, giảm cô đơn, trầm cảm.

b. Can thiệp sớm

Phát hiện và xử lý sớm các rối loạn tâm thần, mất trí nhớ qua các buổi sàng lọc ở y tế cơ sở.

4. Phòng bệnh và giáo dục sức khỏe

a. Chương trình giáo dục

Tổ chức hội thảo, lớp tập huấn về dinh dưỡng, vận động phù hợp, phòng ngừa té ngã, kiểm soát bệnh mạn tính.

Tài liệu ngắn - dễ hiểu, phù hợp với người lớn tuổi.

b. Vận động thể chất

Xây dựng, khuyến khích người cao tuổi tham gia nhóm tập thể dục buổi sáng, khí công, yoga, đi bộ…

Phối hợp hội người cao tuổi tại địa phương quản lý và duy trì hoạt động.

5. Hỗ trợ dinh dưỡng và an sinh

a. Dinh dưỡng hợp lý

Chương trình tư vấn dinh dưỡng theo lứa tuổi, tình trạng bệnh, chế độ ăn giảm muối, đường, chất béo bão hòa.

Hỗ trợ bữa ăn cho người cao tuổi nghèo hoặc neo đơn thông qua các mô hình "bữa cơm nghĩa tình" tại cộng đồng.

b. Hỗ trợ kinh tế - xã hội

Hỗ trợ miễn, giảm phí dịch vụ khám chữa bệnh, thuốc men cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

Tăng cường trợ giúp xã hội tại địa bàn: gắn với danh sách người cao tuổi của UBND xã, phường.

6. Ứng dụng công nghệ trong chăm sóc sức khỏe

a. Tư vấn từ xa

Sử dụng điện thoại, video để theo dõi, tư vấn y tế khi người cao tuổi khó di chuyển.

Hợp tác với bệnh viện tuyến tỉnh để hỗ trợ chuyên môn từ xa.

b. Nhắc lịch và giám sát sức khỏe

Phần mềm nhắc lịch khám, uống thuốc, vận động cho người cao tuổi và người chăm sóc.

7. Phối hợp liên ngành và huy động cộng đồng

a. Các ngành Y tế, Giáo dục, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tư pháp, Hội Người cao tuổi, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Báo và Phát thanh truyền hình cấp tỉnh…UBND các xã, phường phối hợp thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Định kỳ họp đánh giá, điều chỉnh chương trình phù hợp tình hình thực tế.

b. Huy động tổ chức xã hội

Hội người cao tuổi, các tổ chức thiện nguyện tham gia vận động nguồn lực, hỗ trợ chăm sóc.

8. Giám sát và đánh giá hiệu quả

- Thiết lập chỉ số sức khỏe người cao tuổi theo vùng để đánh giá tác động.

- Báo cáo định kỳ để từ đó điều chỉnh chiến lược phù hợp.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2030 và giai đoạn 2031 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép từ kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Dự án có liên quan và các nguồn hợp pháp khác *(Gửi kèm theo dự toán kinh phí thực hiện)*.

Huy động nguồn lực xã hội hóa, huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp Hội Người cao tuổi, các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức rà soát thực trạng người cao tuổi trên địa bàn tỉnh làm căn cứ tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, bổ sung hoàn thiện các chính sách trợ giúp; đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách.

- Hàng năm đôn đốc, kiểm tra giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch báo cáo theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho đơn vị thực hiện Kế hoạch theo nhu cầu phát sinh cần thiết, phân kỳ hợp lý, đảm bảo phù hợp theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao *(tại Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành quy chế làm việc của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Cà Mau)* có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế trước ngày 30/11.

4. Thống kê tỉnh Cà Mau

Phối hợp cung cấp số liệu thống kê chính thức; hướng dẫn công tác thu thập, tổng hợp, phân tích số liệu phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện.

5. Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài phản ánh kết quả thực hiện và các mô hình, cách làm hiệu quả.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Xây dựng chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nội dung hoạt động của Kế hoạch này phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch tại địa phương. Bố trí kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất thực hiện các hoạt động của Kế hoạch trên địa bàn; định kỳ và đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2025 - 2030 và Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Hội NCT tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng KGVX (iO);
- Lưu: VT, KP34/01.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân